

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày 18/11/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Sức, bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Đoàn Văn K, sinh năm 1996; HKTT: Thôn L, xã Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Đoàn Văn T, sinh năm 1975; Họ và tên mẹ: Sử Thị D, sinh năm 1976; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 2001; Con: 01 con sinh năm 2023.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án:

+ Bản án số 38/2023/HSST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 BLHS năm 2015. Ra trại ngày 04/4/2024, chấp hành xong án phí ngày 27/2/2024.

- Nhân thân:

+ Bản án số 19/2020/HSST ngày 17/02/2020 của Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a, khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015. Ra trại ngày 16/10/2020, chấp hành xong án phí ngày 14/5/2020.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B .

Bị hại: Bà Mai Thị T1, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

Người tham gia tố tụng khác:

+ Ông Nguyễn Kim S – Cán bộ phụ trách tin học Toà án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

+ Cán bộ phụ trách tin học Trại tạm giam – Công an tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q nhận được đơn trình báo của bà Mai Thị T1 về việc: Khoảng 13 giờ ngày 17/8/2024, tại khu vực sân nhà ông Hoàng Văn D1, sinh năm 1957, HKTT: Thôn G, xã Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, bà T1 bị kẻ gian trộm cắp 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kagasakir M133 mini, màu đen xanh trị giá khoảng 3.000.000 đồng.

Cùng ngày 19/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q triệu tập Đoàn Văn K đến làm việc. Tại đây, K đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên Đoàn Văn K nảy sinh ý định xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 12 giờ ngày 17/8/2024, K đi bộ từ nhà ở thôn L, xã Đ sang thôn G, xã Đ. Tại đây, K quan sát thấy trong sân nhà ông Hoàng Đức D2 cổng nhà đang mở có 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kagasakir M133 mini, màu đen xanh vẫn đang cắm chìa khoá xe tại ổ khoá. Sau đó, K tiến lại gần cổng nhà ông D2, quan sát xung quanh không thấy có người trông coi nên K đi vào sân, dắt xe đạp điện trên ra ngoài cổng rồi ngồi lên xe mở khoá điện đi đến cửa hàng mua bán xe máy điện “Nhu Ý” ở thôn C, xã C, thị xã Q đến do anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976, HKTT: Khu phố M, phường P, thị xã Q làm chủ để bán chiếc xe đạp điện vừa trộm cắp được cho anh B. B hỏi: “Xe này là xe của ai?”, K nói: “Xe của cháu”.

Anh B đồng ý mua chiếc xe đạp điện trên với giá 1.500.000 đồng. Số tiền này K đã tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 19/8/2024 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q triệu tập Kết đến làm việc, Kết đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 19/8/2024, anh Nguyễn Văn B tự nguyện giao nộp 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kagasakir M133 mini, màu đen xanh đã mua của K để phục vụ quá trình điều tra.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thị xã Q kết luận:

“+ 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nagasakir M133 mini, màu đen xanh, đã qua sử dụng, mua mới năm 2019, tại thời điểm định giá tháng 8/2024 là 2.500.000 đồng.”

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q, Đoàn Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSQV ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố Đoàn Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo K đã khai nhận: Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo K đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi trộm 01 xe đạp điện nhãn hiệu Kagasakir M133 mini, màu đen xanh của bà T1. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đoàn Văn K từ 12 - 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo K.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm, lời khai của bị hại; các bản tự khai, các biên bản ghi lời khai cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 17/8/2024, tại khu vực sân nhà ông Hoàng Văn D1, sinh năm 1957, HKTT: Thôn G, xã Đ, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, Đoàn Văn K có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nagasakir M133 mini, màu đen xanh của bà Mai Thị T1 trị giá 2.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ đã truy tố đối với bị cáo K là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu cho trật tự an toàn xã hội ở địa phương, xâm phạm pháp luật hình sự, bị cáo là người đã thành niên và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ nhưng do muốn có tiền tiêu sài cá nhân mà không phải bỏ ra công sức lao động nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật của người khác. Do vậy, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp nên cần xử phạt bị cáo tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Ngày 17/02/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a, khoản 1 Điều 175 BLHS năm 2015. Ra trại ngày 16/10/2020, chấp hành xong án phí ngày

14/5/2020. Hiện nay bản án không bị coi là tiền án nhưng chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu.

Tại Bản án số 38/2023/HSST ngày 21/12/2023 của Toà án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo K 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 BLHS năm 2015. Ra trại ngày 04/4/2024, chấp hành xong án phí ngày 27/2/2024, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, bị cáo K khi phạm tội bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, bị cáo đang bị tạm giam. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo K là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 USB lưu trữ video camera ghi lại hình ảnh Kết trộm cắp tài sản và 01 đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị can Kết lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nagasakir M133 mini, màu đen xanh, quá trình điều tra xác định chiếc xe đạp điện trên là của bà Mai Thị T1. Ngày 14/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã trả lại tài sản trên cho bà T1 là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Mai Thị T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Kết bồi thường gì thêm.

- Anh Nguyễn Văn B không yêu cầu K bồi thường số tiền 1.500.000 đồng mua chiếc xe đạp điện do Kết trộm cắp mà có.

Do đó, không xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo K.

[8] Liên quan trong vụ án này còn có:

Đối với anh Nguyễn Văn B là người mua chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Nagasakir M133 mini, màu đen xanh do bị cáo K bán. Anh B không biết đó là tài sản do K trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý mà chỉ nhắc nhở là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h, Khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Đoàn Văn K 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/8/2024. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS thị xã Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu T2

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Quang Sức

Nguyễn Thị Huệ

Nguyễn Thị Thu Thảo